BỘ TÀI CHÍNH

BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 119/2012/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2012*

THÔNG TƯ
Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 157/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị quyết số 295/2007/NQ-UBTVQH12 ngày 28/9/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu theo danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất đối với từng nhóm hàng, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất ưu đãi đối với từng nhóm hàng;

Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 3899/VPCP-KTTH ngày 08/6/2010 về việc thuế xe ôtô thiết kế chở tiền;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 157/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế (sau đây gọi là Thông tư số 157/2011/TT-BTC).

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung phần I, mục II, Phụ lục II Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế ban hành kèm theo Thông tư số 157/2011/TT-BTC như sau:

1. Bổ sung vào khoản 1 - Chú giải Chương - điểm x) Nhóm 98.23: Xe thiết kế chở tiền.

2. Bổ sung vào điểm 3.2, khoản 3 - Cách thức phân loại, điều kiện để được áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi riêng ghi tại Chương 98, quyết toán nhập khẩu và sử dụng như sau:

"b.7) Hàng hóa nhập khẩu thuộc nhóm 98.23:

- Có xác nhận bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo Mẫu tại phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này về đảm bảo tiêu chuẩn xe thiết kế chở tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định (Giấy xác nhận ghi rõ số trang, các trang được đóng dấu giáp lai và lập thành 4 bản: 02 bản giao doanh nghiệp nhập khẩu (01 bản để doanh nghiệp nhập khẩu nộp cho cơ quan hải quan khi làm thủ tục nhập khẩu, 01 bản để doanh nghiệp nhập khẩu lưu), Ngân hàng Nhà nước Việt Nam lưu 02 bản).

- Đối tượng sử dụng loại xe thiết kế chở tiền là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các đơn vị trực thuộc; các tổ chức tín dụng; Kho bạc Nhà nước; Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

- Doanh nghiệp nhập khẩu xe thiết kế chở tiền khi nhập khẩu, ngoài các chứng từ quy định chung đối với hàng hóa nhập khẩu phải xuất trình cho cơ quan hải quan xác nhận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc đáp ứng tiêu chuẩn xe thiết kế chở tiền theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Chậm nhất là 3 tháng kể từ thời điểm hoàn thành thủ tục hải quan, doanh nghiệp nhập khẩu phải gửi cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam bản sao hóa đơn bán hàng cho các đối tượng sử dụng loại xe thiết kế chở tiền nêu tại điểm này có xác nhận của doanh nghiệp nhập khẩu để Ngân hàng Nhà nước Việt Nam lưu, theo dõi quản lý.

- Các trường hợp không đáp ứng quy định nêu trên hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng, thay đổi đối tượng sử dụng thì phải thực hiện nộp thuế theo chủng loại xe nhập khẩu tương ứng với mã số hàng hóa và thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi quy định tại mục I phụ lục II Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi."

3. Đối với các lô xe thiết kế chở tiền nhập khẩu từ ngày 01/8/2012 trở đi nếu đáp ứng các điều kiện về đối tượng sử dụng và có văn bản xác nhận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về đảm bảo đủ điều kiện là xe thiết kế chở tiền theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thực hiện phân loại và tính thuế nhập khẩu theo quy định tại Thông tư này.

Điều 2. Bổ sung phần II, mục II, Phụ lục II Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế ban hành kèm theo Thông tư số 157/2011/TT-BTC như sau:

Mã hàng			Mô tả hàng hóa	Mã số tương ứng tại mục I phụ lục II			Thuế suất (%)
9823	**00**	**00**	**Xe thiết kế chở tiền**	8705	90	90	10

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03 tháng 9 năm 2012./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Vũ Thị Mai

Phụ lục I
Mẫu đơn đề nghị xác nhận đạt tiêu chuẩn xe thiết kế chở tiền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN
ĐẠT TIÊU CHUẨN XE THIẾT KẾ CHỞ TIỀN

Số.....

Kính gửi: Ngân Hàng Nhà nước Việt Nam

1. Tên đơn vị nhập khẩu: .....

2. Địa chỉ: .....

3. Điện thoại: Fax

4. Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:

5. Nơi cấp: Ngày cấp:

6. Mã số XNK:..... Nơi cấp

7. Công ty nhập khẩu xe thiết kế chở tiền theo Hợp đồng thương mại số..... ngày..... với Công ty ....., địa chỉ …….....

8. Đặc điểm xe:

STT	Nhãn hiệu, số loại	Năm sản xuất	Màu sơn	Dung tích xi lanh	Số khung	Số máy
1						
2						
...						

9. Tài liệu kèm theo gồm:
- Catalog của xe
- .....

Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận về chủng loại xe trên./.

....., Ngày..... tháng.... năm 20.....
Đại diện doanh nghiệp nhập khẩu
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Phụ lục II
Mẫu giấy xác nhận đạt tiêu chuẩn xe thiết kế chở tiền theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.....	*Hà Nội, ngày tháng năm*

GIẤY XÁC NHẬN
ĐẠT TIÊU CHUẨN XE THIẾT KẾ CHỞ TIỀN
THEO QUY ĐỊNH CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ.....;

Căn cứ.....;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 3899/VPCP-KTTH ngày 08/6/2010 về thuế xe ô tô thiết kế chở tiền;

Căn cứ Thông tư số /2012/TT-BTC ngày / /2012 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 157/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Xét Đơn đề nghị xác nhận đạt tiêu chuẩn xe thiết kế chở tiền số.... ngày... của ..... và hồ sơ liên quan về việc xác nhận đạt tiêu chuẩn xe thiết kế chở tiền theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM XÁC NHẬN

1. Số xe ôtô nhập khẩu sau (theo mẫu đính kèm):

STT	Nhãn hiệu, số loại	Năm sản xuất	Màu sơn	Dung tích xi lanh	Số khung	Số máy
1						
2						
...						

của..... (tên đơn vị nhập khẩu)

- Địa chỉ:

- Điện thoại: Fax

- Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:..... Nơi cấp: ..... Ngày cấp:.....

- Mã số XNK:..... Nơi cấp.....

Đạt tiêu chuẩn xe thiết kế chở tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.

2. Công ty nhập khẩu xe thiết kế chở tiền theo Hợp đồng số..... ngày..... với:

Tên đơn vị sử dụng [tên đầy đủ bằng tiếng Việt, tiếng Anh và tên viết tắt (nếu có)]

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Điện thoại: Fax:

- Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu có)[1] số:

- Nơi cấp: Ngày cấp:

- Mã số XNK (nếu có): Nơi cấp:

Chậm nhất là 3 tháng kể từ thời điểm hoàn thành thủ tục hải quan, đơn vị nhập khẩu phải gửi cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam bản sao hóa đơn bán hàng cho đơn vị sử dụng (bản sao này phải có xác nhận của đơn vị sử dụng).

Giấy xác nhận này gồm ..... trang.

Nơi nhận:
- Doanh nghiệp nhập khẩu (02 bản);
- Lưu: VT, PHKQ.

TL. THỐNG ĐỐC
CỤC TRƯỞNG CỤC PHÁT HÀNH VÀ KHO QUỸ

[1] *Nội dung này không áp dụng đối với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các đơn vị trực thuộc.*